

Số: 3216/KH- SYT

Hà Tĩnh , ngày 13 tháng 11 năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

### **Ứng dụng Công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số của Sở Y tế Hà Tĩnh năm 2021**

---

#### **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09/3/2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc Quy định hồ sơ bệnh án điện tử;
- Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 17/5/2018 của UBND tỉnh về việc tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh;
- Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 13/8/2019 của UBND tỉnh về việc tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- Kế hoạch hành động số 84/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025;
- Quyết định số 4888/QĐ-BYT ngày 18/10/2019 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh giai đoạn 2019-2025.

#### **II. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Đảm bảo hệ thống Công nghệ thông tin (CNTT) được triển khai đồng bộ tại các đơn vị trong Ngành, đáp ứng được yêu cầu về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của Ngành, hoàn thiện nền tảng Chính quyền số ngành

Y tế, với nền hành chính không giấy; bảo đảm chất lượng, hiệu lực, hiệu quả và tính minh bạch trong hoạt động tại Văn phòng Sở và các đơn vị; phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- Xây dựng hạ tầng CNTT hiện đại, chuẩn hóa, đồng bộ; đáp ứng sự chỉ đạo, điều hành của tỉnh, của Ngành, nhu cầu của người dân và doanh nghiệp; đảm bảo các ứng dụng, dịch vụ liên quan đến Chính phủ số của Ngành hoạt động thông suốt, an toàn, bảo mật.

- Đảm bảo đồng bộ các hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến trong toàn tỉnh:

+ 100% văn bản trao đổi dưới dạng văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước và các đơn vị trong Ngành (trừ văn bản mật).

- 100% các đơn vị trực thuộc triển khai hệ thống văn bản nội bộ.

- Sở Y tế và 100% các đơn vị trực thuộc Sở có Cổng/trang thông tin điện tử bảo đảm tuân thủ quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc Cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, tổ chức cập nhật minh bạch thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định tại Luật Tiếp cận thông tin và Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh về việc Ban hành Danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh.

- Bảo đảm 100% thủ tục hành chính (TTHC) được cập nhật công khai trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, tối thiểu 30% TTHC được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

- Bảo đảm 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm một cửa của tỉnh; trên 20% hồ sơ TTHC tiếp nhận và thụ lý qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

- 100% báo cáo định kỳ được gửi nhận bằng văn bản điện tử.

- Rút ngắn 40% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua hệ thống thông tin phục vụ họp, hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành của Ngành.

- Về bảo đảm an toàn thông tin: triển khai xác định các cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin thuộc ngành quản lý; trên 80% hệ thống máy chủ, máy tính của các đơn vị được trang bị các giải pháp an toàn thông tin.

## **III. NHIỆM VỤ**

## **1. Môi trường chính sách và công tác tuyên truyền**

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao, các chính sách, pháp luật về quản lý, ứng dụng và phát triển CNTT trong xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền số và phát triển kinh tế - xã hội.

- Ban hành các văn bản đảm bảo điều kiện thuận lợi và nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về triển khai ứng dụng và đầu tư phát triển CNTT, đặc biệt là phát triển cơ sở hạ tầng thông tin, nguồn nhân lực, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, bảo đảm tính đồng bộ và gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng CNTT với CCHC.

- Xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các nội dung về an toàn thông tin theo hướng quy định về trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Thường xuyên lồng ghép, tổ chức các hoạt động tuyên truyền sâu, rộng, đa dạng về hình thức, phương tiện để phổ biến, phổ cập lộ trình, kết quả quá trình triển khai CNTT, xây dựng Chính quyền số, kết quả hiện đại hóa nền hành chính đến với mọi người dân và doanh nghiệp; tăng cường tổ chức các chương trình hướng dẫn giúp người dân, doanh nghiệp tiếp cận, khai thác thông tin và giao dịch với Ngành trên môi trường mạng.

## **2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ Sở và các cơ quan, đơn vị**

- Thực hiện kết nối thường xuyên giữa hệ thống quản lý văn bản và điều hành điện tử của Sở với các đơn vị trực thuộc, các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã, đảm bảo hoạt động chỉ đạo điều hành của Sở Y tế được thực hiện trên môi trường điện tử. Tiếp tục ứng dụng hiệu quả phần mềm Văn bản chỉ đạo ngành Y tế Hà Tĩnh.

- Nâng cấp Cổng thông tin điện tử Sở Y tế Hà Tĩnh và Trang thông tin điện tử của các đơn vị đảm bảo công khai thông tin đầy đủ theo quy định, có phiên bản cho các thiết bị di động, đáp ứng các quy định của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp nâng cao hiệu quả hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4, nâng cấp, tối ưu hóa các tính năng phục vụ người dân, doanh nghiệp khai thác dịch vụ công thuận lợi nhất.

## **3. Ứng dụng CNTT chuyên ngành**

- Xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu ngành Y tế Hà Tĩnh: hệ thống bao gồm cơ sở dữ liệu ngành Y tế Hà Tĩnh, tích hợp dữ liệu khám chữa bệnh, dược,

cơ sở vật chất từ các đơn vị trên toàn tỉnh. Giúp quản lý, báo cáo, điều hành tập trung và online tại Sở Y tế. Cho phép giám sát, phân tích, cảnh báo số liệu một cách tức thời, tập trung và xuyên suốt.

- Tiếp tục triển khai phần mềm quản lý liên thông các cơ sở cung ứng thuốc đối với các cơ sở bán lẻ thuốc, triển khai phần mềm kiểm soát kê đơn và bán thuốc theo đơn tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn toàn tỉnh tạo hệ thống kiểm soát đồng bộ trong việc truy xuất nguồn gốc của thuốc, việc kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn.

- Tiếp tục phối hợp với các bệnh viện Trung ương và trực thuộc các tỉnh/thành phố lớn triển khai ứng dụng CNTT trong đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, tư vấn KCB từ xa.

- Xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật thực hiện các nhiệm vụ CNTT trong công tác khám, chữa bệnh và thanh quyết toán bảo hiểm y tế; chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm Xã hội tỉnh xây dựng phương án tin học hóa các quy trình nghiệp vụ thanh quyết toán bảo hiểm y tế.

- Bảo đảm hoạt động hiệu quả, thông suốt hệ thống thông tin quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế qua mạng điện tử.

- Tích hợp thông tin cấp chứng chỉ, cấp phép hành nghề y, dược lên Cổng thông tin dịch vụ công.

- Triển khai hồ sơ bệnh án điện tử tới các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo lộ trình tại Thông tư số 46/2018/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Tiếp tục nâng cấp các bệnh viện trực thuộc hướng đến bệnh viện thông minh theo các tiêu chí tại Thông tư số 54/2017/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Chỉ đạo các bệnh viện trực thuộc xây dựng và vận hành hệ thống tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.

- Đưa vào ứng dụng đồng bộ có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý tiêm chủng, bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm, triển khai toàn tỉnh.

- Triển khai sử dụng hiệu quả phiên bản đầy đủ của phần mềm quản lý tại trạm y tế xã, phường, thị trấn. Đảm bảo mỗi trạm y tế chỉ sử dụng duy nhất một phần mềm quản lý.

#### **4. Nhân lực CNTT**

- Đào tạo chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách CNTT, chú trọng đào tạo nâng cao các kỹ năng ứng phó với các nguy cơ mất an toàn thông tin, xử lý mã độc và khắc phục sự cố.

- Không ngừng nâng cao nhận thức cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp trong hoạt động ứng dụng CNTT.

- Phối hợp với Trung tâm CNTT và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền Thông Hà Tĩnh đào tạo chuẩn hóa kỹ năng ứng dụng CNTT theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT và cập nhật kỹ năng khai thác phần mềm dùng chung, bảo đảm 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khai thác ứng dụng tốt CNTT trong công việc.

### **5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm an toàn thông tin mạng**

- Xây dựng hạ tầng mạng Lan ổn định và thông suốt, trang thiết bị ổn định, hiện đại đáp ứng được nhu cầu công việc trong toàn Ngành.

- Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng viễn thông, mạng lưới truyền dẫn trong toàn Ngành; bảo đảm chất lượng đường truyền, tiếp tục mở rộng Internet cáp quang sẵn sàng phục vụ mọi nhu cầu kết nối.

- Tổ chức tiếp nhận, khai thác, cập nhật dữ liệu và liên thông đồng bộ các hệ thống cơ sở dữ liệu của Ngành.

- Nâng cấp đồng bộ cơ sở hạ tầng CNTT bảo đảm điều kiện triển khai các giải pháp về giám sát, phòng chống và ngăn ngừa sự cố về an toàn thông tin mạng trong toàn Ngành.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp kỹ thuật về an toàn thông tin mạng nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các nguy cơ mất an toàn thông tin, phòng ngừa các hoạt động tấn công mạng từ xa và ứng phó, khắc phục các sự cố về an toàn thông tin mạng.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

## **IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN**

### **1. Gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với CCHC**

- Kết hợp chặt chẽ việc triển khai ứng dụng CNTT với công tác cải cách hành chính (CCHC), trong đó các ứng dụng phục vụ công tác CCHC, trước hết là công tác cải cách tại Sở Y tế, được ưu tiên đầu tư, triển khai, để xây dựng nền tảng của nền hành chính y tế điện tử, đảm bảo ứng dụng CNTT là một giải pháp quan trọng của CCHC.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động sự tham gia của người dân và doanh nghiệp nâng cao hiệu quả kênh tiếp nhận ý kiến góp ý của người dân trên môi trường mạng.

## **2. Tổ chức triển khai**

- Phát huy vai trò tổ CNTT trong việc tham mưu, thống nhất quản lý hoạt động ứng dụng CNTT trong toàn Ngành. Xây dựng cơ chế đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trực thuộc Sở với Văn phòng Sở để đảm bảo khả năng tích hợp giữa các hệ thống thông tin và hiệu quả cao trong việc ứng dụng CNTT.

- Thành lập, kiện toàn bộ máy tổ chức chuyên trách CNTT y tế các đơn vị, để có đủ năng lực tổ chức quản lý, triển khai, duy trì hoạt động hệ thống CNTT trong phạm vi quản lý hoặc tại đơn vị.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng CNTT tại các đơn vị để có những giải pháp thúc đẩy kịp thời; việc triển khai ứng dụng CNTT tại các đơn vị là tiêu chí đánh giá xếp loại bình xét thi đua cuối năm của các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.

- Ưu tiên xây dựng hạ tầng cơ sở thông tin đảm bảo hoạt động thông suốt, an toàn, an ninh, đáp ứng yêu cầu vận hành và trao đổi thông tin.

- Tham khảo, học tập mô hình tiên tiến, thành công ở các tỉnh trong nước, điều chỉnh, áp dụng phù hợp với ngành Y tế Hà Tĩnh.

## **3. Tài chính**

- Huy động các nguồn tài chính khác nhau để đẩy mạnh ứng dụng CNTT, như vốn ngân sách nhà nước, vốn viện trợ nước ngoài, vốn vay, đảm bảo đủ kinh phí cho các dự án xây dựng, phát triển hạ tầng cơ sở thông tin, các dự án đầu tư ứng dụng CNTT đã được phê duyệt và các dự án khác theo mức độ ưu tiên.

- Huy động các nguồn lực tài chính và kỹ thuật thông qua mô hình hợp tác đối tác công tư.

- Đẩy mạnh việc thuê dịch vụ CNTT.

- Quản lý chặt chẽ các nguồn vốn cho CNTT, đảm bảo việc chi tiêu hiệu quả, đúng quy định, tránh lãng phí.

- Hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách Trung ương cho việc xây dựng và triển khai các dự án/nhiệm vụ đặc thù.

## **4. Các giải pháp khác**

- Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng về CNTT cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; tập trung đào tạo chuyên sâu và quản trị hệ thống cho cán bộ chuyên trách CNTT; quan tâm bồi dưỡng nhân lực, xây dựng kế hoạch, quản lý dự án về CNTT tại cơ quan, đơn vị.

- Tuyên truyền nâng cao hiểu biết, nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan Sở và các cơ sở y tế về vai trò, lợi ích của việc ứng dụng CNTT y tế.

- Căn cứ vào Kế hoạch này, các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở xây dựng kế hoạch phù hợp, phát huy được tính chủ động của cơ quan, đơn vị.

## **V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN**

*(Theo phụ lục kèm theo)*

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các đơn vị trực thuộc căn cứ Kế hoạch chịu trách nhiệm xây dựng các nhiệm vụ ứng dụng và phát triển CNTT theo đúng thủ tục, trình tự và hướng dẫn của Sở Y tế.

2. Phòng Kế hoạch – Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Sở Y tế xem xét đề nghị Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

3. Tổ CNTT là đầu mối có trách nhiệm tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra đánh giá và tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch này; đề xuất việc điều chỉnh các nội dung của Kế hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tiễn quản lý nhà nước của Sở Y tế cũng như các chủ trương, đường lối, chính sách và chiến lược ứng dụng và phát triển CNTT của Chính phủ, Bộ Y tế, UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT trong ngành Y tế năm 2021, yêu cầu sự phối hợp chặt chẽ, nghiêm túc của các đơn vị trong Ngành để triển khai thực hiện có hiệu quả./.

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông (để b/c);
- các đơn vị trong Ngành;
- Ban Giám đốc Sở;
- các phòng chức năng Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Tuấn**